

Đà Nẵng, ngày ... tháng 03 năm 2018

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 VÀ
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018



- Kính thưa Quý đại biểu;
- Kính thưa Quý Cổ đông.

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty, tôi xin kính chúc quý vị Đại biểu, Quý Cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt.

PHẦN I - KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2017

Tình hình nước về các hồ thuận lợi. Thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh Công ty năm 2017 do Đại Hội đồng cổ đông giao tại Nghị quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18/04/2017, Ban lãnh đạo cùng toàn thể CBNV Công ty đã triển khai nhiều giải pháp đồng bộ, nỗ lực thực hiện hoàn thành vượt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017, lợi nhuận sau thuế và lãi cơ bản trên cổ phiếu tăng gấp đôi so với năm 2016. Kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

I.1 Các chỉ tiêu kinh doanh:

TT	Nội dung	ĐVT	NQĐHĐCĐ (KH 2017)	Thực hiện (TH)	(%) TH/KH
1	Sản lượng điện	Triệu kWh	209,00	300,41	143,74
-	Khe Diên		39,00	53,33	136,74
-	Krông H'nhăng		170,00	247,08	145,34
2	Tổng doanh thu:	Tỷ đồng	235,00	333,52	141,92
a	Doanh thu sản xuất điện		230,00	327,75	142,50
-	Khe Diên		43,00	53,39	124,16
-	Krông H'nhăng		187,00	274,36	146,72
b	Doanh thu dịch vụ và thu khác		5,00	5,77	115,40
3	Tổng chi phí	Tỷ đồng	153,60	188,45	122,69
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	81,39	145,07	178,24
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	75,59	135,91	179,80
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đ/CP	1.250	2.254	180,32

Trang 1/8



I.2 Các công tác chính khác:

- ✓ Công tác vận hành các nhà máy đạt hiệu quả tốt, tổng sản lượng phát điện cao nhất kể từ khi vận hành cho đến nay:
 - NMTĐ Krông H' năng: Giá bán điện bình quân 1.110 đồng/kWh, tăng 6,2% so với giá bán theo hợp đồng (1.044,45 đồng/kWh), doanh thu tăng thêm từ vận hành theo thị trường là 16,02 tỷ đồng.
 - NMTĐ Khe Diên: Giá bán điện bình quân đạt 1.001 đồng/kWh. Thời gian vận hành trung bình của mỗi tổ máy trên thiết kế là 6.070/4.500 giờ.
- ✓ Công tác sửa chữa bảo dưỡng tại các nhà máy:

Luôn đáp ứng tiến độ, giải quyết nhanh chóng, kịp thời các sự cố, đảm bảo thiết bị luôn sẵn sàng, vận hành an toàn, ổn định.
- ✓ Công tác PCLB tại 2 nhà máy:

Năm 2017, thời tiết diễn biến bất thường, lũ đến muộn và kéo dài, nhưng nhờ thực hiện tốt công tác chuẩn bị, luôn chủ động, sẵn sàng đón lũ. Nên khi lũ về mọi việc được xử lý nhẹ nhàng, đúng quy định và luôn được UBND tỉnh, các Đoàn kiểm tra, ban ngành đánh giá cao. Kết thúc mùa lũ năm 2017, nước đầy hai hồ, các hạng mục công trình đảm bảo an toàn.
- ✓ Công tác dịch vụ tư vấn được đẩy mạnh:

Bên cạnh thực hiện các hợp đồng đã ký kết (*tư vấn quản lý dự án, thiết kế các DATĐ Tầm Phục, Sông Bung 3A, ...*), năm 2017 công ty tiếp tục mở rộng, ký kết thực hiện thêm nhiều hợp đồng tư vấn mới: Thiết kế công trình chống sạt lở cho NMTĐ A Roàng; Cung cấp và lắp đặt thiết bị đo mực nước hồ, đo mưa tự động cho các chủ hồ thủy điện Đăk Mi 4, Sông Bung 4A, 5, 6 và Sông Côn 2 .v.v..

Tổng giá trị doanh thu dịch vụ tư vấn năm 2017 là 5,26 tỷ đồng.
- ✓ Công tác nghiên cứu, sáng kiến:

Với phương châm “Tư duy sáng tạo, Công ty phát triển”, Công ty luôn động viên, khuyến khích CBCNV tích cực tham gia phong trào “Phát huy sáng kiến, cải tiến, hợp lý hóa” nhằm mang lại hiệu quả cao trong hoạt động sản xuất kinh doanh, trong năm qua Công ty đã có 06 sáng kiến, 14 cải tiến hợp lý hóa, trong đó có nhiều sáng kiến đã được đưa vào ứng dụng trong thực tiễn, mang lại hiệu quả cao:

 - Thiết bị đo độ mở cửa van cung, đo mực nước hạ lưu nhà máy bằng công nghệ Laser;
 - Thiết bị đo độ lệch cửa van cung;
 - Thiết bị đo mưa tự động nhắn tin qua điện thoại;
 - Hệ thống tự động cảnh báo khi nhà máy vận hành, xả lũ;

- Xử lý rò rỉ thép điều áp NMTĐ Khe Diên bằng Sika chống thấm đặc biệt;
- Cải tạo địa hình để thoát lũ khu vực nhà máy thủy điện A Roàng;
- Ứng dụng website Windy để dự báo mưa, tính lũ cho 10 ngày đến;
- Cải tạo ngăn hội trường Công ty bằng vách ngăn di động để làm phòng họp, tăng thêm phòng làm việc;

Đề tài xả lũ tự động tại NMTĐ Krông H' năng đã có kết quả nghiên cứu tốt, đang từng bước triển khai ứng dụng tại nhà máy (*Đã gia công chế tạo lắp đặt các thiết bị đo độ mở cửa van cung để xác định lưu lượng xả lũ qua tràn, đo độ lệch cửa van cung, đo mực nước thượng, hạ lưu, lắp đặt các thiết bị đo mưa tự động trên toàn lưu vực, lập trình xây dựng các module tự động kết nối truy cập dữ liệu từ các thiết bị để phục vụ tính toán vận hành xả lũ, đang hoàn thiện chương trình tổng thể*).

Năm 2017, Công ty đã thành lập Phòng Nghiên cứu và Phát triển để thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học mang tính xã hội, cộng đồng như: Đề tài “Vận hành xả lũ liên hồ trên lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn tỉnh Quảng Nam và Sông Ba tỉnh Phú Yên”, đã được UBND các tỉnh Quảng Nam, Phú Yên đồng ý đưa vào danh mục đề tài cấp tỉnh năm 2018.

- ✓ Về đầu tư Dự án mở rộng, nâng công suất NMTĐ Khe Diên lên 15MW:

Thực hiện các nội dung liên quan của Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, Công ty đã thuê đơn vị Tư vấn độc lập là Tổng công ty Tư vấn xây dựng thủy lợi Việt Nam thẩm tra. Dự án được đánh giá khả thi và hiệu quả đầu tư cao.

Hồ sơ Báo cáo đầu tư của Dự án đã được UBND tỉnh Quảng Nam thống nhất và có văn bản số 6324/UBND - KTN ngày 16/11/2017 gửi Bộ Công Thương xem xét phê duyệt.

- ✓ Về mua cổ phiếu lô “lẻ” làm cổ phiếu quỹ: Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017, Công ty đã thông tin đến tất cả cổ đông, nhưng số cổ phiếu lô “lẻ” mua được theo quy định chỉ 60 cổ phiếu, giá mua 15.500 đồng/cổ phiếu.
- ✓ Công tác chi trả cổ tức: Cổ tức năm 2016 đã chi trả được 58,87/60,28 tỷ đồng, đạt 97,66%. Cổ tức năm 2015 về trước, còn lại cổ đông chưa nhận là 4,41 tỷ đồng.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG

- ✓ Công tác vận hành phát điện:

Năm 2017, bên cạnh tình hình thủy văn thuận lợi, nước về tốt, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp linh hoạt, điều tiết sử dụng tối ưu nguồn nước, mang lại hiệu quả cao trong công tác vận hành phát điện:

- **NMTĐ Không H' năng:** Giá bán điện bình quân 1.110 đồng/kWh, tăng 6,2% so với giá bán theo hợp đồng. Đây là kết quả tốt, đánh dấu sự cố gắng rất lớn của Công ty trong điều kiện giá Thị trường điện cạnh tranh giảm và một số nhà máy nhiệt điện lớn như Vĩnh Tân 2, Duyên Hải 1, Mông Dương 1.v.v. đưa vào vận hành đã tạo nhiều áp lực. Tổng sản lượng hợp đồng (Qc) được phê duyệt năm 2017 là 147,30 triệu kWh, trong khi sản lượng phát điện là 247,08 triệu kWh, phần sản lượng phát vượt phải bán theo giá thị trường thấp (Giá thị trường điện trung bình năm 2017 là 459 đồng/kWh).
- **NMTĐ Khe Diên:** Vận hành tối ưu theo Biểu giá chi phí tránh được, giá bán điện bình quân đạt 1.001 đồng/kWh, tỷ lệ khai thác giờ cao điểm mùa khô đạt 99,5% (1.029,82/1.035 giờ).

✓ Công tác sáng kiến, cải tiến:

Năm 2017, Công ty đã có nhiều nghiên cứu, sáng kiến nổi bật, có tính ứng dụng, thực tiễn cao, góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý vận hành.

Việc mạnh dạn thực hiện các đề tài khoa học mang tính xã hội, cộng đồng như: Vận hành xả lũ liên hồ sông Ba tỉnh Phú Yên, sông Vu Gia Thu bồn tỉnh Quảng Nam và các lưu vực sông khác..., chống xâm nhập mặn cho nhà máy nước Cầu Đỏ, không những đã khẳng định thương hiệu, uy tín SBA mà là tiền đề để SBA mở rộng, phát triển thêm các lĩnh vực tư vấn: Vận hành xả lũ liên hồ; Chống biến đổi khí hậu; Cung cấp thiết bị đo mưa, đo mực nước hồ, nước sông tự động, góp phần tăng doanh thu trong các năm tiếp theo.

- ✓ Công tác dịch vụ tư vấn phát triển: Doanh thu dịch vụ tư vấn 5,26 tỷ đồng/năm đối với một đơn vị hoạt động phát điện như SBA là một nguồn thu đáng kể, đánh dấu được năng lực, sự trưởng thành của SBA trong lĩnh vực tư vấn, góp phần cải thiện thu nhập cho CBNV Công ty.
- ✓ Công tác quản lý Công ty: Việc chuyển đổi sang áp dụng hệ thống ISO 9001:2015, mọi công việc được kiểm soát chặt chẽ và hiệu quả.

PHẦN II - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2018

Từ kết quả tổng hợp, nghiên cứu về ENSO, số liệu chu kỳ thủy văn nhiều năm qua, SBA dự báo lưu lượng nước về các hồ năm 2018 sẽ cao hơn trung bình nhiều năm, kết hợp với nghiên cứu tình hình Thị trường điện năm 2018, Công ty kính trình ĐHQĐ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 cụ thể như sau:

I. Các chỉ tiêu kinh doanh:

TT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch	Ghi chú
1	Sản lượng điện thương phẩm	<i>x10⁶ kWh</i>	222,00	
-	Khe Diên	<i>x10⁶ kWh</i>	42,00	
-	Krông H'nhăng	<i>x10⁶ kWh</i>	180,00	
2	Tỷ lệ điện tự dùng, tổn thất			
-	Khe Diên	%	2,58	Tổn thất: 2,36%; tự dùng: 0,22%
-	Krông H'nhăng	%	2,23	Tổn thất: 2,02%; tự dùng: 0,21%
3	Tổng doanh thu:	<i>tỷ đồng</i>	257,50	
3.1	Từ sản xuất điện	<i>tỷ đồng</i>	250,50	
-	<i>Khe Diên</i>	<i>tỷ đồng</i>	46,50	
-	<i>Krông H'nhăng</i>	<i>tỷ đồng</i>	204,00	
3.2	Từ dịch vụ tư vấn	<i>tỷ đồng</i>	7,00	
4	Tổng chi phí	<i>tỷ đồng</i>	156,05	
5	Lợi nhuận trước thuế	<i>tỷ đồng</i>	101,45	
6	Lợi nhuận sau thuế	<i>tỷ đồng</i>	94,41	
7	Lãi cơ bản trên mỗi cổ phiếu	<i>đồng/CP</i>	1.561	

II. Công việc chính khác:

1. Công tác quản lý vận hành, sửa chữa bảo dưỡng các Nhà máy thủy điện:

Vận hành hiệu quả NMTĐ Krông H'nhăng theo thị trường phát điện cạnh tranh và NMTĐ Khe Diên theo Biểu giá chi phí tránh được

Thực hiện công tác SCBD thường xuyên, định kỳ thiết bị và các hạng mục công trình; Thí nghiệm định kỳ hệ thống đo đếm, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, đảm bảo 02 nhà máy vận hành an toàn, ổn định và hiệu quả.

Và thực hiện các công tác SCBD chính như sau:

a/ Liên quan NMTĐ Khe Diên:

- Cải tạo máy cắt khí SF6 TBA 6,3/35kV;
- Sửa chữa hệ thống kích từ;
- Cải tạo thay thế hệ thống SCADA nhà máy;
- Chống sạt lở mái taluy dương phía sau nhà máy và sạt lở trượt đất trên đường vận hành VH2;
- Lắp đặt hệ thống bảo vệ bê tông mặt tràn;
- Xây dựng hạng mục đường tránh mỏ than Nông Sơn vào nhà máy.

b/ Liên quan NMTĐ Krông H'ăng:

- Đại tu tổ máy H2, MBA T2 và các hạng mục liên quan khác: ĐZ 110kV Krông H'ăng – EaKar; Van đĩa nhà van; Đường ống áp lực; Thiết bị kênh xả hạ lưu nhà máy;
- Cải tạo các hệ thống: Rơ le bảo vệ các tổ máy và ĐZ; Điều khiển, giám sát, đo lường nhà máy;
- Cải tạo đóng đá tiêu nước hạ lưu đập đất để đảm bảo ổn định đường bão hòa đập đất;
- Lắp đặt thiết bị để chuyển ngăn xuất tuyến 172 TBA 110kV Eakar sang tự động không người trực theo chủ trương chung của ngành điện;
- Lắp đặt cơ cấu chắn sóng tại cửa van cung để nâng cao hiệu quả vận hành;
- Lắp đặt thiết bị đo mực nước thủy triều tại Tuy Hòa, mực nước sông tại Phú Lâm, Củng Sơn phục vụ công tác PCLB cho nhà máy.

2. Công tác dịch vụ tư vấn:

Tiếp tục thực hiện các hợp đồng tư vấn thiết kế, quản lý dự án đã ký. Đẩy mạnh dịch vụ tư vấn vận hành xả lũ liên hồ, chống biến đổi khí hậu, cung cấp lắp đặt thiết bị đo mực nước hồ và đo mưa tự động. Phần đầu doanh thu dịch vụ tư vấn năm 2018 đạt 7,0 tỷ đồng.

3. Công tác đầu tư xây dựng:

- Dự án mở rộng, nâng công suất NMTĐ Khe Diên lên 15MW:
Hoàn thiện hồ sơ thiết kế, trình ĐHQĐ thông qua chủ trương đầu tư, triển khai thực hiện dự án từ 6/2018. Dự kiến tiến độ thi công 12-15 tháng.
- DATĐ Sông Tranh 1, Krông H'ăng 2: Tiếp tục nghiên cứu phương án tối ưu để hạn chế diện tích đất rừng bị ảnh hưởng, làm việc với các Sở, Ban, Ngành liên quan để bổ sung DATĐ Sông Tranh 1 vào quy hoạch và điều chỉnh lại quy hoạch DATĐ Krông H'ăng 2.
- Dự án điện mặt trời trên hồ Krông H'ăng, công suất 5MW: Tiếp tục thử nghiệm, đánh giá mô hình đã lắp đặt trên lòng hồ, nghiên cứu tiếp cận công

nghe mới, xây dựng phương án thiết kế có suất đầu tư hiệu quả, khi điều kiện thích hợp sẽ trình ĐHCĐ thông qua để triển khai.

4. Công tác nghiên cứu sáng kiến, cải tiến:

- Năm 2018, toàn Công ty phân đầu có 08 sáng kiến, đề tài nghiên cứu và 25 cải tiến, hợp lý hóa sản xuất.
- Hoàn thành các đề tài nghiên cứu cấp tỉnh năm 2018:
 - + Vận hành xả lũ liên hồ sông Ba tỉnh Phú Yên;
 - + Vận hành xả lũ liên hồ sông Vu Gia - Thu Bồn tỉnh Quảng Nam.
- Triển khai thực hiện đề tài chống xâm nhập mặn nhà máy nước Cầu Đỏ và giảm tối đa việc xả nước trực tiếp về hạ du cho NMTĐ Đăk Mi 4;
- Tiếp tục nghiên cứu, báo cáo đề tài vận hành xả lũ liên hồ trên hệ thống sông Đà và các hệ thống sông khác.
- Nghiên cứu, ứng dụng các đề tài trong Công ty:
 - + Vận hành xả lũ tự động tại NMTĐ Krông H'ăn;
 - + Bảo vệ bê tông mặt tràn Khe Diên bằng vật liệu Polymer;
 - + Hệ thống chắn sóng trên đập tràn Krông H'ăn để vận hành hiệu quả.

III. Giải pháp:

- Tự tổ chức thực hiện công tác sửa chữa bảo dưỡng các nhà máy, từng bước nâng cấp, thực hiện công tác thí nghiệm thiết bị các nhà máy.
- Nghiên cứu, chuẩn xác số liệu dự báo thủy văn, chuẩn bị tốt các kịch bản để vận hành NMTĐ Krông H'ăn hiệu quả theo Thị trường điện.
- Đối với Dự án mở rộng NMTĐ Khe Diên:
 - + Xây dựng giải pháp tài chính hiệu quả để triển khai dự án, cổ đông không góp thêm vốn, đảm bảo dòng tiền tốt cho những năm sau;
 - + Tự thực hiện công tác tư vấn thiết kế, quản lý dự án, lắp đặt thiết bị;
 - + Tổ chức mua sắm vật tư thiết bị, lựa chọn nhà thầu linh động, hợp lý để tiết kiệm chi phí đồng thời rút ngắn tiến độ.
- Ban hành Quy chế lương mới theo vai trò, năng lực và hiệu quả công tác, đảm bảo mang lại thu nhập xứng đáng cho các cá nhân, đơn vị có hiệu quả tốt, khuyến khích, phát huy công tác nghiên cứu, sáng kiến;
- Đăng ký hoạt động công nghệ và khoa học cho Công ty để thuận lợi trong triển khai các đề tài nghiên cứu khoa học.

Kính thưa Quý vị, thưa Quý cổ đông!

Trên đây là báo cáo về kết quả hoạt động năm 2017 và kế hoạch thực hiện năm 2018 của Công ty. Kính mong nhận được sự đóng góp ý kiến của Quý cổ đông.

Kính chúc Quý vị Đại biểu, Quý cổ đông mạnh khỏe và thành công.

Xin chân thành cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN THÀNH